

Top cổ phiếu dẫn đầu Sharpe Ratio Q4.2025

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC
Hoàng Oanh, oanh.h@miraeasset.com.vn;

KẾT QUẢ

Danh mục được sàng lọc theo chỉ số Sharpe để tối ưu hóa hiệu quả rủi ro - lợi nhuận, đồng thời dựa trên KQKD năm 2025, tập trung vào doanh nghiệp tài chính vững chắc và tăng trưởng bền vững.

- Thông qua sàng lọc, nhóm **ngân hàng** tiếp tục đóng vai trò trụ cột trong danh mục nhờ khả năng duy trì mức tăng trưởng giá ổn định.
- Bên cạnh đó, danh mục được phân bổ vào các ngành có triển vọng tích cực trong năm 2026 như **Chứng khoán, Bán lẻ, Dầu khí, Thủy sản, Chăn nuôi & Phân bón, Xây dựng, Vật liệu xây dựng, Kho bãi & hậu cần** và **Viễn thông**.

TỔNG QUAN

Việc chọn lọc danh mục cổ phiếu dựa trên chỉ số Sharpe Ratio giúp nhà đầu tư đánh giá hiệu suất điều chỉnh rủi ro của danh mục đầu tư. Sharpe Ratio là chỉ số đo lường mức độ rủi ro mà một khoản đầu tư phải đối mặt so với lợi nhuận thu được, giúp nhà đầu tư không chỉ chú ý đến tăng trưởng giá cổ phiếu mà còn đảm bảo rằng rủi ro được kiểm soát.

Tình hình thị trường chứng khoán: Trong quý IV/2025, thị trường duy trì xu hướng tăng tích cực và khép lại năm ở vùng điểm số cao nhất từ trước đến nay. Động lực chính đến từ nền tảng vĩ mô khả quan, với GDP quý IV tăng 8,46% YoY và GDP cả năm 2025 đạt mức tăng trưởng 8,02% YoY. Song song đó, kết quả kinh doanh quý IV/2025 của các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục cải thiện, duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận tích cực.

VN-Index kết thúc quý 4/2025 tại mức 1.784 điểm, tăng hơn 7,4% so với quý trước và tăng hơn 40% so với đầu năm. Động lực tăng trưởng đến từ các nhóm Dịch vụ tài chính, Bất động sản, Thực phẩm & đồ uống, Du lịch & giải trí, Bán lẻ, trong khi nhóm Ô tô & phụ tùng, Hóa chất, Tài nguyên cơ bản, Truyền thông, Ngân hàng ghi nhận diễn biến kém tích cực hơn.

Danh mục đầu tư: Các cổ phiếu trong danh mục được lựa chọn dựa trên bộ lọc Sharpe Ratio nhằm tối ưu hóa hiệu quả lợi nhuận trên rủi ro, kết hợp với kết quả kinh doanh năm 2025. Danh mục tập trung vào các doanh nghiệp vốn hóa trên 5.000 tỷ đồng, thanh khoản cao, Sharpe Ratio dương và ổn định.

1/ GIỚI THIỆU SHARPE RATIO

Trong đầu tư, mục tiêu chính là đạt lợi nhuận cao, nhưng điều quan trọng hơn là cân bằng giữa lợi nhuận và rủi ro để đảm bảo sự ổn định của danh mục đầu tư.

Chỉ số Sharpe Ratio giúp đánh giá hiệu suất điều chỉnh rủi ro, giúp nhà đầu tư không chỉ tập trung vào tăng trưởng giá cổ phiếu mà còn xem xét mức độ rủi ro kèm theo. Chỉ số này tính toán dựa trên chênh lệch lợi nhuận kỳ vọng của danh mục và lãi suất phi rủi ro, chia cho độ lệch chuẩn của lợi nhuận. Sharpe Ratio dương (>0) là tốt, và càng cao càng hiệu quả, trong khi chỉ số âm có thể cho thấy rủi ro quá lớn.

2/ TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Đà tăng được duy trì trong quý 4/2025 với mức tăng 7,4%, giúp VN-Index khép lại năm 2025 tại 1.784 điểm, tăng hơn 40% so với đầu năm và xác lập vùng điểm số cao nhất năm.

Về thanh khoản, khối lượng giao dịch bình quân trong quý 4/2025 đạt hơn 871 triệu cổ phiếu, giảm 40% so với quý 3/2025. Giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 26,6 nghìn tỷ đồng, giảm hơn 33% so với quý trước. Khối ngoại trong quý 4/2025 tiếp tục duy trì xu hướng bán ròng với giá trị bán ròng hơn 26,6 nghìn tỷ đồng, tuy nhiên xu hướng bán ròng có phần suy giảm hơn 54% so với quý trước.

Trong quý 4/2025, thị trường tiếp nối đà tăng và ghi nhận diễn biến tích cực trên nhiều nhóm ngành, với vai trò dẫn dắt thuộc về Dịch vụ tài chính, Bất động sản và nhóm Thực phẩm & đồ uống. Trong đó, Dịch vụ tài chính (+43,3%) là động lực chính nhờ dòng tiền tập trung mạnh vào nhóm cổ phiếu chứng khoán, Bất động sản (+36,4%), Thực phẩm & đồ uống (+14,1%) và Y tế (+12,7%) cũng có diễn biến tích cực. Bên cạnh đó, các ngành như Du lịch & Giải trí (+11,4%), Bán lẻ (+6,7%) và Bảo hiểm (+5,9%) cũng ghi nhận mức tăng ấn tượng.

Ở chiều ngược lại, một số ngành ghi nhận điều chỉnh như Ô tô & phụ tùng (-9,2%), Hóa chất (-8,6%), Tài nguyên cơ bản (-8,6%) và Truyền thông (-7,6%), trong khi Ngân hàng (-3,2%) và Hàng & Dịch vụ công nghiệp (-2,4%) giảm nhẹ. Tuy nhiên, mức điều chỉnh này không làm thay đổi xu hướng tích cực chung, khi dòng tiền vẫn tập trung mạnh vào các nhóm ngành dẫn dắt và có câu chuyện tăng trưởng rõ ràng trong quý.



Nguồn: Finpro, Mirae Asset

4/ DANH MỤC CHỌN LỌC

Danh mục đầu tư được xây dựng dựa trên bộ lọc Sharpe Ratio – tiêu chí then chốt để đo lường hiệu quả giữa lợi nhuận và mức độ rủi ro. Bên cạnh đó, danh mục còn kết hợp kết quả kinh doanh năm 2025, tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững chắc và triển vọng tăng trưởng bền vững. Các cổ phiếu được lựa chọn dựa trên các tiêu chí sau:

- Các doanh nghiệp có vốn hóa trên 5.000 tỷ đồng.
- Khối lượng giao dịch trung bình cao hơn 100.000 cổ phiếu, đảm bảo tính thanh khoản.
- Kiểm soát rủi ro: Cổ phiếu phải có Sharpe Ratio dương và ổn định, đồng thời xuất hiện trong cả ba bộ lọc Sharpe 1 năm, 3 năm và 5 năm.
- Hiệu quả sinh lời trên vốn chủ sở hữu: ROE > 10%, cho thấy doanh nghiệp sử dụng vốn hiệu quả và có năng lực tạo lợi nhuận bền vững.
- Vượt trội so với thị trường: Sharpe Ratio của cổ phiếu cao hơn Sharpe của VN-Index trong giai 5 năm, phản ánh khả năng sinh lời vượt trội trên trung và dài hạn.
- Doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp trong năm 2025 phải ghi nhận mức tăng trưởng dương, đảm bảo sự ổn định và sức khỏe tài chính tốt.

Qua quá trình sàng lọc, chúng tôi nhận thấy nhóm **ngân hàng** tiếp tục giữ vai trò trụ cột trong danh mục nhờ nền tảng tài chính vững chắc, quy mô vốn hóa lớn và khả năng duy trì tăng trưởng ổn định. Bước sang năm 2026, NHNN dự kiến sẽ duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng, qua đó tạo điều kiện duy trì mặt bằng lãi suất hợp lý, thúc đẩy cầu tín dụng và củng cố triển vọng lợi nhuận toàn ngành trong năm 2026.

Danh mục đồng thời phân bổ vào các nhóm hưởng lợi trực tiếp từ định hướng phát triển hạ tầng và nâng cấp năng lực sản xuất như **Xây dựng, Vật liệu xây dựng, Kho bãi & hậu cần và Viễn thông**. Các lĩnh vực này được kỳ vọng hưởng lợi từ chu kỳ đầu tư công trung hạn 2026–2030 với quy mô vốn dự kiến khoảng 8.500 nghìn tỷ đồng - cao hơn đáng kể so với giai đoạn trước, đồng thời nhu cầu mở rộng công suất trong bối cảnh dòng vốn FDI tiếp tục được định hướng vào các ngành công nghệ cao và chuỗi giá trị chiến lược.

Ở phía cầu nội địa, các nhóm **Bán lẻ, Thủy sản, Chăn nuôi, Phân bón** được hỗ trợ bởi xu hướng cải thiện thu nhập và các chính sách kích thích tiêu dùng được Chính phủ hỗ trợ. Đối với nhóm **Dầu khí** được kỳ vọng hưởng lợi từ diễn biến giá dầu trong bối cảnh địa chính trị toàn cầu tiềm ẩn biến động. Bên cạnh đó, nhóm **Chứng khoán** được đánh giá tích cực khi việc FTSE Russell nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam lên thị trường mới nổi thứ cấp có thể tạo động lực cải thiện thanh khoản và gia tăng dòng vốn ngoại, qua đó hỗ trợ định giá toàn thị trường.

Tổng thể, năm 2026 được kỳ vọng đánh dấu giai đoạn vận hành đồng bộ giữa chính sách tài khóa mở rộng có trọng tâm và điều hành tiền tệ linh hoạt, trong đó ba trụ cột chính sách dành cho kinh tế Nhà nước – kinh tế tư nhân – khu vực FDI đóng vai trò tạo lực đẩy và được kỳ vọng sẽ củng cố nền tảng lợi nhuận doanh nghiệp và hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường trong trung và dài hạn.

Chỉ số	Danh mục	VN-Index
P/E trung bình	12,6	15,2
ROE	23%	16,1%
Sharpe Ratio trung bình (1 năm)	0,96	1,57
Sharpe Ratio trung bình (3 năm)	0,88	1,03
Sharpe Ratio trung bình (5 năm)	0,61	0,35

Mã	Ngành	Vốn hóa (tỷ VND)	KLGD TB 30 ngày (Nghìn cp)	ROE	P/E	P/B	Tăng trưởng DT 2025	Tăng trưởng LNST 2025	Sharpe ratio 5 năm	Sharpe ratio 3 năm	Sharpe ratio 1 năm
PVI	Bảo hiểm	20,613	110	14%	18.7	2.5	24%	31%	0.8	0.8	0.8
BIC	Bảo hiểm	5,011	236	18%	9.2	1.5	1%	11%	0.6	0.7	0.5
HAH	Kho bãi, hậu cần	10,554	2,133	31%	8.7	2.3	28%	75%	1.2	1.4	1.2
VIX	Chứng khoán	34,993	38,184	29%	6.5	1.6	350%	716%	0.5	1.0	1.1
SSI	Chứng khoán	80,089	22,662	14%	16.0	2.5	52%	44%	0.5	1.0	0.9
SHS	Chứng khoán	16,910	13,254	11%	12.5	1.3	84%	32%	0.5	0.8	0.9
LPB	Ngân hàng	126,362	1,384	25%	11.1	2.7	4%	18%	1.0	1.7	0.7
TCB	Ngân hàng	255,105	13,210	16%	10.1	1.5	7%	19%	0.5	1.4	1.1
MBB	Ngân hàng	231,581	34,449	22%	8.7	1.7	25%	19%	0.8	1.3	1.5
HDB	Ngân hàng	142,400	28,083	25%	8.1	1.9	13%	29%	0.8	1.3	1.2
CTG	Ngân hàng	299,027	15,769	21%	8.6	1.7	6%	37%	0.5	1.1	1.2
VPB	Ngân hàng	228,894	17,143	15%	9.5	1.4	20%	52%	0.4	0.6	0.8
TPB	Ngân hàng	51,736	10,874	18%	7.0	1.2	4%	22%	0.4	0.5	0.5
BID	Ngân hàng	340,536	10,536	19%	11.3	2.0	9%	19%	0.4	0.5	0.5
DBC	Chăn nuôi	10,411	7,647	20%	6.9	1.3	10%	96%	0.4	0.9	0.4
ANV	Thủy sản	7,482	2,137	32%	7.5	2.1	42%	1990%	0.6	0.6	1.2
FRT	Bán lẻ	29,122	987	26%	36.6	7.0	27%	141%	1.2	1.3	0.5
MWG	Bán lẻ	136,563	10,704	23%	19.5	4.2	16%	90%	0.5	0.9	2.3
DGW	Bán lẻ	11,567	4,177	17%	21.0	3.4	21%	24%	0.6	0.5	0.8
GAS	Dầu khí	265,424	3,878	18%	23.3	4.0	30%	9%	0.4	0.4	1.0
PVS	Dầu khí	24,037	10,902	13%	13.2	1.6	37%	51%	0.6	0.7	0.9
DCM	Phân bón	21,785	4,836	18%	11.4	2.0	26%	34%	0.7	0.8	0.6
BMP	Vật liệu xây dựng	13,261	150	44%	10.8	4.6	19%	24%	0.9	1.3	1.4
NTP	Vật liệu xây dựng	11,083	286	25%	11.2	2.6	19%	35%	0.7	1.0	0.8
VGC	Vật liệu xây dựng	23,449	2,150	17%	16.7	2.7	12%	34%	0.4	0.5	0.2
FOX	Viễn thông	59,831	656	32%	17.5	5.5	11%	22%	0.7	1.0	0.7
DPG	Xây dựng	5,473	834	16%	14.3	2.5	25%	46%	0.7	0.9	1.4
PC1	Xây dựng	10,858	6,174	17%	10.3	1.7	30%	92%	0.5	0.4	0.7

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia
Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong
Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil
Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098
India

Tel: 91-22-62661336
